

Lịch Sử Phật Giáo

Hành trình từ cội nguồn Ấn Độ
đến các vùng đất châu Á

© Andrew Skilton, 2001

This translation of *A Concise History of Buddhism* is published by arrangement with Windhorse Publications.

LỊCH SỬ PHẬT GIÁO – HÀNH TRÌNH TỪ CỘI NGUỒN ẤN ĐỘ ĐẾN CÁC VÙNG ĐẤT CHÂU Á

Tác giả: Andrew Skilton

Bản quyền tiếng Việt © Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam, 2025

Bản dịch tiếng Việt © Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam

Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam xuất bản, bìa mềm, 2025

Thiết kế và trình bày: Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam

Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam – thành viên của Alpha Publishing Group.

CÔNG TY CP SÁCH OMEGA VIỆT NAM (OMEGA PLUS) thành lập tháng 9/2016 với định hướng xuất bản tri thức nền tảng trong lĩnh vực Khoa học Nhân văn, Khoa học Tự nhiên, Chính trị - Xã hội, Triết học, Nghệ thuật... Đến nay, chúng tôi đã xuất bản gần 500 đầu sách thuộc 7 tủ sách, bao gồm: Kinh điển, Sử Việt, Khoa học, Nhân vật Vĩ đại, Nghệ thuật, Tủ sách Đời người, và Tủ sách Y sinh (Medinsights). Thông qua việc xuất bản các ấn phẩm có giá trị, mang hàm lượng tri thức cao, qua các hoạt động nhằm đưa tri thức hữu ích đến cộng đồng; Omega Plus mong muốn đóng góp theo cách riêng vào sự phát triển đang ngày càng mạnh mẽ của xã hội.

Không phần nào thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam và được chủ sở hữu nhượng quyền trong xuất bản phẩm này được phép sao chép, lưu trữ trong hệ thống truy xuất hoặc truyền đi dưới bất kỳ hình thức nào hoặc bằng bất kỳ phương tiện nào gồm điện tử, cơ khí, sao chụp, ghi âm hoặc mọi hình thức và phương tiện khác mà không có sự cho phép trước bằng văn bản của Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam. Chúng tôi luôn mong muốn nhận được những ý kiến đóng góp của quý vị độc giả để sách ngày càng hoàn thiện hơn.

Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam

Skilton, Andrew

Lịch sử Phật giáo : Hành trình từ cội nguồn Ấn Độ đến các vùng đất châu Á / Andrew Skilton ; Thích Thiện Chánh

dịch. - H. : Thế giới ; Công ty Sách Omega Việt Nam, 2025. - 304 tr. ; 24 cm

ISBN 978-632-604-298-6

1. Đạo Phật 2. Lịch sử

294.309 - dc23

TGL0290p-CIP

Góp ý về sách, liên hệ về bản thảo và bản dịch: info@omegaplus.vn

Liên hệ ebooks, hợp tác xuất bản & truyền thông trên sách: truyenthong@omegaplus.vn

Liên hệ dịch vụ bản quyền, xuất bản, ký gửi và phát hành: dichvu@omegaplus.vn

Andrew Skilton
(Dharmacari Sthiramati)

Tiến sĩ Thích Thiện Chánh dịch

Lịch Sử Phật Giáo

Hành trình từ cội nguồn Ấn Độ
đến các vùng đất châu Á



 NHÀ XUẤT BẢN
THẾ GIỚI

 MEGA+

ĐỘI NGŨ TRIỂN KHAI OMEGA+

Phụ trách xuất bản: Trần Hoài Phương

Phụ trách bản quyền: Kim Ngân

Điều phối sản xuất: Nguyễn Hương - Vũ Dung

Biên tập viên: Duy Anh

Thiết kế bìa: Hoàng Duy Khánh

Trình bày: Vũ Lê Thư

Thư ký xuất bản: Giang Vũ

ĐƠN VỊ HỢP TÁC TRUYỀN THÔNG



TRẠM ĐỌC

<https://www.facebook.com/tramdocvn>

website: <http://tramdoc.vn/>



Dự án Phật Học Tinh Hoa Thế Giới tuyển chọn dịch các tác phẩm hàn lâm và cập nhật từ các chuyên gia Phật học hàng đầu nhân loại tại các đại học tốt nhất thế giới: Oxford, Cambridge, Harvard, Columbia, Yale, Princeton, Chicago, Berkeley, Stanford... với mong muốn truyền tải tri thức Phật giáo tiếng Anh sang tiếng Việt đến đông đảo bạn đọc làm tài liệu nghiên cứu Phật giáo, tôn giáo chuyên sâu.

LÃNH ĐẠO DỰ ÁN PHẬT HỌC TINH HOA THẾ GIỚI

HỘI ĐỒNG CHỦ TỊCH

Thượng Tọa Thích Pháp Hòa — Chủ tịch Dự Án

Thượng Tọa Như Nhiên Thích Tánh Tuệ — Chủ tịch Dự Án

HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỐC

Đại đức Pháp Cẩn — Giám Đốc Dự Án

Ni sư Huyền Tâm — Giám Đốc Dự Án

Cô Nguyễn Đoàn Kim Sơn — Giám Đốc Dự Án

Cô Đặng Thị Minh Anh — Giám Đốc Dự Án

HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ

Cô Minh Châu — Trưởng Ban Ngoại Giao

Anh Tuấn Hà — Trưởng Ban Hộ Trì

HỘI ĐỒNG CỐ VẤN

Anh Hoàng Minh Trí — Cố vấn công nghệ

Chị Nguyễn Thị Minh Huệ — Cố vấn công nghệ

HỘI ĐỒNG BẢO TRỢ

Ni sư Nhuận Bình — Trưởng Nhóm Bảo Trợ Củ Chi

Anh Hoàng Ngọc Tùng — Trưởng Nhóm Bảo Trợ Sài Gòn

Chị Nguyễn Thuý Phượng — Trưởng Nhóm Bảo Trợ Fremont

Bác Diệu Kim — Trưởng Nhóm Bảo Trợ trung tâm San Jose

Chị Diệu Hoa — Trưởng Nhóm Bảo Trợ nam San Jose

Minh Trí và Tâm Nguyệt — Trưởng Nhóm Bảo Trợ tây San Jose

Chị Huỳnh Trinh Châu — Trưởng Nhóm Bảo Trợ đông San Jose

Chị Trần Minh Thảo — Trưởng Nhóm Bảo Trợ New York Life

Chị Đỗ Nguyệt và anh Chi — Trưởng Nhóm Bảo Trợ El Sobrante

Chị Mai Thơm — Trưởng Nhóm Bảo Trợ đông Greater Miami

CÁC SÁCH DỰ ÁN PHẬT HỌC TINH HOA THẾ GIỚI ĐÃ DỊCH VIỆT

1. *Mahavira: Người anh hùng từ bi* (Mahavira: The Hero of Nonviolence, xuất bản tiếng Anh năm 2014), tác giả: Manoj Jain – tiến sĩ ở Đại học Boston, nghiên cứu ở Đại học Harvard. Bản dịch tiếng Việt tháng 12/2023.
2. *Nguồn gốc Phật giáo: Bối cảnh hình thành những giáo lý ban đầu* (How Buddhism Began: The Conditioned genesis of the early teachings, xuất bản tiếng Anh năm 2006), tác giả: Richard F. Gombrich – giáo sư Phật học Đại học Oxford. Bản dịch tiếng Việt tháng 1/2024.
3. *Nguồn gốc thiền Phật giáo* (The Origin of Buddhist Meditation, xuất bản tiếng Anh năm 2007), tác giả: Alexander Wynne – tiến sĩ Phật học Đại học Oxford. Bản dịch tiếng Việt tháng 5/2024.
4. *Tìm hiểu Đức Phật qua các tôn giáo phổ biến ở Ấn Độ và khởi nguyên của Phật giáo*, (Haunting the Buddha: Indian Popular Religions and the Formation of Buddhism, xuất bản tiếng Anh năm 2004), tác giả: Robert DeCaroli – tiến sĩ Phật học Đại học California, Los Angeles. Bản dịch tiếng Việt tháng 6/2024.
5. *Tư tưởng Phật giáo: Một giới thiệu toàn diện về truyền thống Ấn Độ* (Buddhist Thought: A Complete Introduction to the Indian Tradition, tái bản lần 2 tiếng Anh năm 2012), tác giả: Paul Williams, Alexander Wynne, Anthony Tribe – đều là tiến sĩ Phật học Đại học Oxford. Bản dịch tiếng Việt tháng 7/2024.

6. *Con đường đi đến giải thoát: Bát chánh đạo của Đức Phật* (Steps to Liberation: The Buddha's Eightfold Path, xuất bản tiếng Anh năm 2018), tác giả: thiền sư cư sĩ Gil Fronsdal – tiến sĩ Phật học Đại học Stanford. Bản dịch tiếng Việt tháng 7/2024.
7. *Toàn cảnh Phật giáo: Đức Phật và Phật pháp*, xuất bản tháng 8/2024 (Buddhisms: An Introduction, xuất bản tiếng Anh năm 2015), tác giả: John S. Strong – tiến sĩ Phật học Đại học Chicago. Bản dịch tiếng Việt tháng 8/2024.
8. *Con đường đến hạnh phúc: Cách áp dụng về khoa học hạnh phúc để đưa đến thành công* (The Happiness Track: How To Apply the Science of Happiness to Accelerate Your Success, xuất bản tiếng Anh năm 2017), tác giả: Emma Seppälä – tiến sĩ Đại học Stanford. Bản dịch tiếng Việt tháng 9/2024.
9. *Động lực tôn giáo và nguồn gốc của đạo Phật: Nghiên cứu tâm lý học về nguồn gốc của một tôn giáo thế giới* (Religious Motivation and the Origins of Buddhism: A Social-Psychological Exploration of the Origins of a World Religion, xuất bản tiếng Anh năm 2002), tác giả: Torkel Brekke – tiến sĩ Phật học Đại học Oxford. Bản dịch tiếng Việt tháng 10/2024.
10. *Tham vấn tâm lý trên nền tảng Phật giáo* (The Guide to Buddhist Counseling, xuất bản tiếng Anh năm 2023), tác giả: Kin Cheung Lee – tiến sĩ Tâm lý học Lâm sàng Đại học Quốc tế Alliant và tiến sĩ Phật học Đại học Hong Kong. Bản dịch tiếng Việt tháng 11/2024.
11. *Thời hoàng kim của triết học Phật giáo Ấn Độ* (The Golden Age of Indian Buddhist Philosophy, xuất bản tiếng Anh năm 2018), tác giả: Jan Westerhoff – Giáo sư Triết học Phật giáo Đại học Oxford. Bản dịch tiếng Việt tháng 1/2025.
12. *Những cuộc đối thoại với Đức Đạt Lai Lạt Ma về chánh niệm, cảm xúc, và chữa lành* (Healing Emotions: Conversations with the Dalai Lama on Mindfulness, Emotions, and Health, xuất bản tiếng Anh 2003), tác giả: Daniel Goleman – tiến sĩ Tâm lý học Lâm

sàng tại Đại học Harvard, chấp bút ghi lại những hội thảo của các nhà khoa học thuộc các lĩnh vực khác nhau với Đức Đạt Lai Lạt Ma. Bản dịch tiếng Việt tháng 3/2025.

13. *Thánh đế, thánh đạo: Lời Phật dạy trực chỉ đến giải thoát* (Noble Truths, Noble Path: The Heart Essence of the Buddha's Original Teachings, xuất bản tiếng Anh năm 2023), tác giả: Tỳ kheo Bodhi – tiến sĩ Triết học tại trường Sau Đại học Claremont. Bản dịch tiếng Việt tháng 4/2025.
14. *Đức Phật Thích Ca: Nghiên cứu về cuộc đời một vĩ nhân thế giới* (The Buddha: A Beginner's Guide, xuất bản tiếng Anh năm 2009), tác giả: John S. Strong – tiến sĩ Phật học Đại học Chicago, giáo sư tại Bates College. Bản dịch tiếng Việt 05/2025.
15. *Những tinh túy chọn lọc trong Kinh tạng Nikāya* (Basic Teachings of the Buddha, xuất bản tiếng Anh năm 2007), tác giả: Glenn Wallis – tiến sĩ Phật học Đại học Harvard. Bản dịch tiếng Việt tháng 5/2025.
16. *Lịch sử Phật giáo - Hành trình từ cội nguồn Ấn Độ đến các vùng đất châu Á* (A Concise History of Buddhism, tái bản tiếng Anh năm 2004), tác giả: Andrew Skilton – Giáo sư Phật học Đại học Oxford. Bản dịch tiếng Việt tháng 6/2025.

Mục lục

Lời giới thiệu.....	11
Cách phát âm tiếng Phạn.....	13
Lời tựa.....	16
Lời cảm ơn.....	21

PHẦN I. PHẬT GIÁO Ở ẤN ĐỘ

Chương 1	Bối cảnh Ấn Độ cổ đại: Tiên sử Phật giáo.....	25
Chương 2	Đức Phật.....	32
Chương 3	Giáo lý của Đức Phật.....	39
Chương 4	Con đường giác ngộ.....	49
Chương 5	Cộng đồng tăng đoàn thời kỳ đầu.....	55
Chương 6	Các hội nghị kết tập kinh điển.....	61
Chương 7	Sự phát triển của tăng đoàn tính đến thế kỷ I.....	67
Chương 8	Các tông phái Phật giáo	76
Chương 9	Tam tạng kinh điển: Kinh điển chính thống của Phật giáo.....	93
Chương 10	A-tỳ-đạt-ma tạng.....	106
Chương 11	Nguồn gốc của Đại thừa.....	116
Chương 12	Kinh điển Đại thừa: Những kinh điển mới	124
Chương 13	Lý tưởng tâm linh mới: Bồ-tát đạo.....	136
Chương 14	Trung quán tông của Đại thừa.....	141
Chương 15	Duy thức tông của Đại thừa.....	147
Chương 16	Giáo lý Như Lai tạng	158

Chương 17	Mật tông và Kim cương thừa của Phật giáo.....	163
Chương 18	Sự suy tàn của Phật giáo ở Ấn Độ.....	174

PHẦN II. PHẬT GIÁO TRUYỀN BÁ NGOÀI ẤN ĐỘ

Chương 19	Phật giáo Sri Lanka.....	181
Chương 20	Phật giáo Đông Nam Á.....	187
Chương 21	Phật giáo Trung Á và Kashmir	195
Chương 22	Phật giáo Trung Quốc.....	199
Chương 23	Phật giáo ở bán đảo Triều Tiên.....	211
Chương 24	Phật giáo Nhật Bản.....	213
Chương 25	Phật giáo Tây Tạng	220
Chương 26	Phật giáo Mông Cổ.....	232
Chương 27	Phật giáo ở Nepal.....	234
Chương 28	Phật giáo ở Ba Tư.....	238
Chú thích		244
Thư mục tham khảo		254
Chữ viết tắt trong thư mục tham khảo		292
Mục từ tra cứu.....		293
Thông tin dịch giả.....		299

Lời giới thiệu

Lịch sử Phật giáo – Hành trình từ cội nguồn Ấn Độ đến các vùng đất châu Á là một tác phẩm quan trọng của Giáo sư Andrew Skilton (Đại học Oxford), một trong những chuyên gia hàng đầu thế giới về Phật học. Với phạm vi rộng lớn, bao quát nhưng vẫn đảm bảo được tính học thuật và độ chính xác, cuốn sách là tài liệu quý dành cho các độc giả muốn tìm hiểu sâu hơn về quá trình phát triển và lan truyền của Phật giáo.

Ở Phần I, tác phẩm tập trung thảo luận về sự phát triển của Phật giáo tại Ấn Độ – nơi khai sinh ra tôn giáo lớn này. Trước hết, tác giả phân tích bối cảnh Ấn Độ cổ đại, nơi Đức Phật đản sinh và truyền bá giáo pháp. Tiếp theo đó là phần thảo luận sâu sắc về các vấn đề cốt tủy như Tam Bảo (Phật, Pháp, Tăng) hay *Tam tạng kinh điển*, trong đó có hệ thống các bộ luận *A-tỳ-đạt-ma* (Abhidharma) vô cùng đồ sộ. Bên cạnh đó, tác giả cũng thảo luận về nguồn gốc và sự phát triển của Phật giáo Đại thừa, gồm các tông phái triết học lớn như Trung Quán, Duy Thức hay Như Lai Tạng. Phần này cũng đề cập đến Mật tông (Kim Cương Thừa) cũng như nguyên nhân dẫn đến sự suy tàn của Phật giáo tại Ấn Độ.

Phần II của cuốn sách mở rộng tầm nhìn ra khỏi Ấn Độ để đến với hành trình truyền bá, phát triển của Phật giáo ở các nước Á châu khác. Tác giả bắt đầu với Sri Lanka và Đông Nam Á, sau đó dẫn người đọc đến với Trung Á và Kashmir, hai trung tâm Phật giáo cổ xưa và quan trọng. Không dừng lại ở đó, tác giả còn phân tích sự du nhập và biến đổi của Phật giáo tại Trung Quốc, Nhật Bản, Tây Tạng và một số nước Á châu khác, giúp độc giả có được cái nhìn toàn diện về sự lan truyền và phát triển của Phật giáo trên khắp châu lục.

Chỉ trong vài trăm trang sách, Andrew Skilton đã tổng hợp thành công một mô tả cô đọng, sâu sắc về tư tưởng, giáo lý cũng như quá trình hình thành, phát triển và truyền bá Phật giáo từ quê hương Ấn Độ ra khắp Á châu. Đây không chỉ là một tác phẩm học thuật dành cho giới nghiên cứu mà còn là nguồn tư liệu đáng tin cậy cho bất kỳ ai muốn đào sâu nghiên cứu về tôn giáo này.

Với niềm hân hoan, chúng tôi xin trân trọng giới thiệu cuốn sách này đến độc giả, đặc biệt là các nhà sử học và những người nghiên cứu Phật giáo. Hy vọng rằng tác phẩm của Giáo sư Andrew Skilton sẽ được đón nhận rộng rãi, góp phần mở rộng thêm hiểu biết của chúng ta về hành trình của một trong những tôn giáo có ảnh hưởng lớn nhất trong lịch sử.

Chùa Phù Liễn, Thái Nguyên, mùa An Cư 2025,
Giám đốc Dự án Phật Học Tinh Hoa Thế Giới
PHÁP CẢN

Cách phát âm tiếng Phạn

Trong cuốn sách này, các thuật ngữ thường xuyên được trích dẫn bằng tiếng Phạn thay vì tiếng Pāli, trừ phi đề cập trực tiếp đến nguồn tiếng Pāli. Tất cả những nội dung dẫn chiếu đến Kinh điển Pāli đều dựa vào các ấn bản của Pāli Text Society (Hiệp hội Thánh điển Pāli). Khi dẫn chiếu đến một bộ kinh hoàn chỉnh, sách chỉ nêu số thứ tự của bản thân bộ kinh. Khi dẫn chiếu đến một đoạn trong một bộ kinh, số tập và số trang theo bản tiếng Pāli sẽ được chỉ rõ (theo thông lệ tiêu chuẩn). Trong các bản dịch do Hiệp hội Thánh điển Pāli công bố, các con số này thường nằm ở góc trên cùng của phần lề phía trong mỗi trang.

Việc sử dụng thuật ngữ tiếng Phạn và Pāli trong tác phẩm này là không thể tránh khỏi. Các thuật ngữ này được in với các dấu phụ tiêu chuẩn dùng để phiên âm 48 chữ cái của tiếng Phạn sang 25 chữ cái Latin. Độc giả không biết tiếng Phạn và Pāli có thể cảm thấy phiền hà, nhưng phần hướng dẫn sau đây chỉ đưa ra cách phát âm gần như tương đương đối với các âm được đọc không giống với cách phát âm chuẩn của tiếng Anh-Anh miền nam. Những nguyên âm ngắn “a, i, u” được phát âm gọn gàng hơn so với các nguyên âm dài. Trọng âm từ thường rơi vào âm áp chót của một từ, trừ phi âm tiết đó bao gồm một nguyên âm ngắn theo sau bởi một phụ âm. Ở trường hợp này, trọng âm được dịch chuyển về âm tiết liền trước không có những đặc điểm đó. Ví dụ, trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên trong từ *Śāsama*. Với các từ ghép, nếu có thể, sẽ có thêm dấu gạch nối để tiện phát âm.

Cách phát âm như sau:

Các nguyên âm được đọc như trong những từ tiếng Anh có âm tương ứng:

<i>a</i> trong <i>cut</i>	<i>ā</i> trong <i>cart</i>	<i>i</i> trong <i>kick</i>
<i>ī</i> trong <i>keep</i>	<i>u</i> trong <i>soot</i>	<i>ū</i> trong <i>suit</i>
<i>e</i> trong <i>hay</i>	<i>ai</i> trong <i>high</i>	<i>o</i> trong <i>oat</i>
<i>au</i> trong <i>out</i>		

Phát âm trong bán nguyên âm *r* tương tự *r* trong những từ như *trip* hoặc *pretty*, nhưng hơi uốn lưỡi.

Phụ âm được phát âm tương tự như trong tiếng Anh, với các tính chất sau:

<i>g</i> trong <i>god</i>	<i>c</i> trong <i>church</i>	<i>j</i> trong <i>jay</i>
---------------------------	------------------------------	---------------------------

ṭ và *ḍ* tương tự *t* và *d* trong tiếng Anh, nhưng đầu lưỡi uốn về phía sau và chạm vào phần ngạc cứng.

t và *d* tương tự *t* và *d* trong tiếng Anh, nhưng đầu lưỡi chạm vào mặt trong của răng cửa trên.

ś và *ṣ* phát âm tương tự *sh* trong tiếng Anh.

Các âm mũi như *i*, *e*, *ñ*, *ñ̃*, *ṇ* và *m*:

Trước **phụ âm**, các âm này tạo ra âm mũi tự nhiên nối với phụ âm đó:

<i>ṅk</i> trong <i>trunk</i>	<i>ṅg</i> trong <i>sang</i>
<i>ṅc</i> trong <i>crunch</i>	<i>ṅj</i> trong <i>binge</i>

ṇṭ hoặc *nt* trong *tent*, nhưng với khác biệt đã nói ở trên.

ṇd hoặc *nd* trong *bend*, nhưng với khác biệt đã nói ở trên.

<i>mp</i> trong <i>pimp</i>	<i>mb</i> trong <i>bimbo</i> .
-----------------------------	--------------------------------

Các dấu phụ (*anusvavā*), chẳng hạn như chữ *m̃*, là âm mũi thuần túy và có thể thay thế mọi các âm ở trên.

Trước nguyên âm:

ñ (không xuất hiện) *ñ* trong *banyan*

ñ và *n* trong *nit*, nhưng sự khác nhau cũng giống như giữa *t* và *d* hay *t* và *d*.
m trong *mope*

Các phụ âm bật là các âm đứng ngay trước chữ *h*, chẳng hạn: *gh*, *ch*, *th*, *th*... Các âm này phải được phát âm với luồng hơi bật ra rõ ràng. Lưu ý rằng *th* không phát âm giống với *there* hoặc *thick*, và *ph* không giống với *pheasant*.

Các phụ âm kép được phát âm như sau:

Sadda như trong *sled-dog* *kỵ* như trong *duck-shoot*.

Lời tựa

Phật giáo tự mô tả mình dưới nhiều hình thức. Trong số các thuật ngữ gần như đồng nghĩa, *āgama* (hay A-hàm) gợi mở cho tôi nhiều điều nhất. Thuật ngữ này được sử dụng để nói về hệ thống di sản bằng văn bản, đặc biệt là những tuyển tập lời dạy của Đức Phật, cũng được đa số các tông phái Phật giáo Ấn Độ dùng tiếng Phạn để ghi chép gọi là *āgama*. Theo nghĩa đen, *āgama* có nghĩa là “những gì được truyền lại”, mang ý nghĩa về một điều gì đó được truyền thừa cho đến ngày nay bởi một truyền thống đang tồn tại, và như vậy, với tôi, nó không chỉ có hàm ý về một văn bản cụ thể, mà còn là các phương pháp được tiếp nhận để giải thích, hiểu và ứng dụng các văn bản đó – thứ mà họ cũng được truyền bá bởi các giáo đoàn Phật giáo và đến lượt mình lại truyền bá chúng đi. Ở nghĩa rộng hơn kể trên, tôi nhận thấy thuật ngữ này có tính gợi mở nhất, bởi nó nhấn mạnh rằng Phật giáo là một tôn giáo được truyền thừa, chuyển giao qua 25 thế kỷ bởi nhiều thế hệ Phật tử nối tiếp nhau.

Tuy có sự kế thừa như vậy, nhưng truyền thống Phật giáo vẫn rất đa dạng, và đây chính là một trong những lý do tạo nên hứng thú để tôi viết tác phẩm này. Kể từ lần đầu tiếp xúc sâu với giáo lý Phật giáo khoảng 18 năm về trước, tôi đã cảm thấy vô cùng ngạc nhiên, cuốn hút, chán nản và cả bối rối trước sự đa dạng này – các cung bậc cảm xúc mà bản thân tôi sẽ không đi đo lường về mức độ. Đây không chỉ là nguồn cảm hứng cho việc cố gắng nhận ra những quan điểm trọng tâm của Phật giáo, mà còn là sự hứng thú, sáng khoái, và đôi khi cảm thấy nghi ngờ về một số mâu thuẫn thực sự và rõ ràng. Về lâu dài, nó đã mang lại sự tò mò lớn.

Tôi không phải là người đầu tiên cảm thấy tò mò như vậy, vì truyền thống Phật giáo đã có những sử gia từ rất nhiều thời đại trước.

Tôi cũng không phải là người duy nhất làm vậy ở thế kỷ này, một thế kỷ đã chứng kiến rất nhiều nỗ lực tháo gỡ các nút thắt trong các truyền thống địa phương và dệt thành một bức tranh lịch sử Phật giáo hoàn chỉnh. Tôi luôn muốn đặt ra nhiều câu hỏi về truyền thống Phật giáo, nhưng đôi khi câu trả lời cho những câu hỏi đó dường như không đầy đủ hoặc không mấy liên quan đối với óc hoài nghi của tôi. Tôi chắc chắn rằng tác phẩm này phản ánh những thôi thúc đó, nhưng cũng biết rằng chủ nghĩa hoài nghi là một đặc điểm phổ biến trong xã hội hiện đại của chúng ta. Chúng ta sinh ra trong một thời đại hoài nghi và một nền văn hóa hoài nghi, nhưng tôi vẫn tin rằng hoài nghi không phải là phi tôn giáo, cũng không phải đánh mất niềm tin. Tuy nhiên, bản thân nó luôn mang theo nguy hiểm, đặc biệt là hai độc tố xuất phát từ tính kiêu ngạo và thói nhạo báng, nhưng hy vọng rằng tôi đã tránh được cả hai khi thảo luận về truyền thống Phật giáo.

Với cuốn sách “lịch sử” này, tôi có rất nhiều tham vọng. Tác phẩm này bắt đầu từ lời mời của Dharmacāri Lokamitra, đáp ứng nhu cầu chương trình nghiên cứu dưới sự điều hành của tổ chức Trailokya Bauddha Mahāsaṅgha Sahayak Gaṇa (Thiện hữu tri thức của Cộng đồng Phật giáo phương Tây chi nhánh Ấn Độ). Nhưng khi được viết, nó cũng nhắm tới nhiều độc giả hơn, với hy vọng rằng, mặc dù tương đối ngắn gọn, nó vẫn sẽ hữu dụng và lý thú với những ai mong muốn hiểu được bức tranh toàn diện về sự phát triển lịch sử của Phật giáo.

Tôi hy vọng cuốn sách này sẽ cung cấp một cái nhìn tổng quan cô đọng về lịch sử Phật giáo như một cơ sở nghiên cứu sâu hơn đối với giáo lý cũng như lịch sử của tôn giáo này. Một phần, tôi muốn bổ khuyết những chỗ còn thiếu thường gặp trong các công trình lịch sử Phật giáo truyền thống do chính các Phật tử soạn ra để trình bày một mô tả về phân lịch sử “bên trong” của Phật giáo, mà với đó, tôi muốn nói đến sự phát triển của các giáo lý và tông phái. Phần lịch sử mà tôi gọi là lịch sử “bên ngoài”, tức lịch sử của các sự kiện và tổ chức bên ngoài, được đúc kết qua cấu trúc niên đại, tất nhiên cũng không kém

phần quan trọng, và tôi đã cố gắng liên kết hai phần “lịch sử” này với nhau. Cụ thể, tôi đã cố gắng “định vị” các đặc điểm của truyền thống Phật giáo trên con đường phát triển theo chiều dài lịch sử. Do đó, tôi nghĩ rằng đây là mối quan tâm của cả những người nghiên cứu Phật học và Phật tử, những người tuy đều có kiến thức về chủ đề này nhưng muốn có được một cái nhìn tổng quan – hoặc để mở đầu cho nghiên cứu sâu rộng và chuyên môn hơn, hoặc như một phương tiện để thể nghiệm Phật pháp cho chính mình trong bối cảnh đó.

Tôi biết mình đã dành phần nhiều dung lượng sách để trình bày về lịch sử Phật giáo Ấn Độ. Làm vậy chẳng phải là cố chấp hay sao, khi Phật giáo với tư cách một tôn giáo lớn có tổ chức đã suy vong hoàn toàn ở Ấn Độ khoảng bảy thế kỷ trước? Theo quan điểm riêng tôi, để hiểu được truyền thống Phật giáo là một “sự truyền thừa” tương tục cho đến ngày nay, cần nắm chắc những giai đoạn phát triển của truyền thống này ở Ấn Độ, tức quê hương hình thành Phật giáo, những giai đoạn đã thúc đẩy, hoặc ít nhất là tạo điểm khởi đầu cho truyền thống Phật giáo khi du nhập vào những đất nước và nền văn hóa mới. Trên cơ sở đó, tác phẩm này được chia làm hai phần: Phần 1, thảo luận chi tiết về Phật giáo ở Ấn Độ; Phần 2, trình bày tóm tắt Phật giáo ở khu vực còn lại của châu Á. Rõ ràng lịch sử của Phật giáo trong mỗi đất nước hoặc khu vực bên ngoài Ấn Độ đều xứng đáng được viết thành một cuốn sách dài, và thực tế đã có nhiều tác phẩm được công bố. Nắm bắt tính đa dạng của lịch sử Phật giáo khắp châu Á là điều vượt quá khả năng của mọi tác giả đơn lẻ, và sự hạn chế mang tính tự nhiên này cũng được phản ánh qua cách trình bày tương ứng trong hai phần ở trên. Mặc dù vậy, tôi hy vọng rằng tâm nguyện của bản thân mình đã được hoàn thành ở đây, nghĩa là có thể cống hiến cho độc giả khởi điểm để từ đó hiểu được khái quát sự phát triển của Phật giáo bên ngoài Ấn Độ.

Nhiều công trình lịch sử Phật giáo nhắm tới việc viết về lịch sử của các tông phái đang hiện diện trong thế giới hiện đại. Một kết quả của cách tiếp cận này là xu hướng đề cao quá mức các tông phái hiện đại

về tầm quan trọng trong lịch sử của chúng. Điều này đặc biệt đúng với Thượng tọa bộ (Theravāda), vì tông phái này đã thừa kế phiên bản tu chỉnh hoàn thiện duy nhất của kinh điển Phật giáo thời kỳ đầu còn tồn tại dưới ngôn ngữ nguyên thủy là tiếng Pāli. Tương tự kết cấu lịch sử thời kỳ đầu, lịch sử Phật giáo chứa đựng nhiều khoảng trống hơn so với những gì được trình bày lại, và Kinh điển Pāli được xem là nguồn tư liệu lịch sử lớn nhất mà chúng ta có về lịch sử Phật giáo và Ấn Độ của giai đoạn này. Trước đây, những tác phẩm giới thiệu rất dễ rơi vào tình trạng sai lệch về mặt lịch đại khi xem Thượng tọa bộ hiện đại hoặc kinh điển của tông phái này (chắc chắn ở một mức độ nào đó được biên soạn theo cơ chế của tông phái) là đại diện của giáo lý nguyên thủy của Đức Phật và các tông phái thời kỳ đầu trong toàn bộ truyền thống của họ. Kinh điển Pāli lẽ ra nên được sử dụng một cách thận trọng và có chọn lọc hơn khi thảo luận về bản chất của giáo lý đó ở những thế kỷ đầu tiên.

Tôi chỉ trình bày mở rộng đến thế kỷ XIX. Việc mô tả về Phật giáo hiện đại nằm ngoài phạm vi công việc ban đầu mà tôi đặt ra và tôi chấp nhận sự hạn định đó. Tuy nhiên, tôi hy vọng tác phẩm này sẽ giúp độc giả hướng đến cách nhìn nhận công tâm về hiện trạng của thế giới Phật giáo hiện đại, đồng thời có được sự hiểu biết về nguồn gốc của các hình thức Phật giáo quan trọng nhất ngày nay. Lịch sử Phật giáo trong mấy thế kỷ gần đây không gợi nhiều hứng thú đối với người đọc và tôi cho rằng lịch sử ở những thế kỷ xa hơn trước đây gợi sự tò mò của độc giả chỉ vì thiếu dữ liệu lịch sử thực tế đối với giai đoạn liên quan. Tôi vẫn tin rằng sự bảo trợ của hoàng gia và của cải vật chất không nhất thiết là dấu hiệu tốt cho một đời sống tâm linh lành mạnh. Quan điểm về thời đại hoàng kim trước đây tương phản với sự suy thoái hiện nay là điều thường thấy trong các truyền thống tôn giáo, và Phật giáo cũng không ngoại lệ, có lẽ ngay từ buổi đầu của lịch sử. Đôi khi, chính bản thân Đức Phật đã cảnh báo về sự suy vi của tôn giáo và những lời tiên đoán về sự diệt vong của Phật giáo tồn tại rất nhiều trong chính truyền thống này.¹ Tôi cho rằng sự suy yếu ở hình thức này hay hình thức khác đã hiện hữu trong truyền thống Phật giáo ngay lúc Đức Phật còn tại thế, cho dù chỉ xảy ra trong thành viên của tăng đoàn (Saṅgha)

hay ở một hình thức tồi tệ hơn. Sự công nhận và ý thức về vấn đề này trong lịch sử của Phật giáo là một trong những công cụ chính để bảo vệ truyền thống này cho đến tận ngày nay và đảm bảo cho tương lai của nó. Một số Phật tử coi nhẹ tầm quan trọng của lịch sử Phật giáo, rõ ràng xem nó như một món đồ trang trí đẹp đẽ nhưng không mấy hữu dụng trong quá trình tìm hiểu giáo lý và thực hành. Tuy tôi tán thành Phật pháp vốn nằm ngoài lịch sử, ở chỗ nó nói về những chân lý phổ quát và mô tả về tình trạng chung của con người, nhưng lịch sử của Phật giáo cho chúng ta thấy những nỗ lực của những người đi trước trong việc truyền bá giáo lý và phương pháp tu tập đó trong xã hội, cũng như vật lộn với trở ngại lớn nhất để đạt đến mục tiêu – cụ thể là bản chất của nhân loại. Đối với những Phật tử hiện đại, mạo hiểm phớt lờ những bài học trong lịch sử của chính mình là điều nguy hiểm.

Lời cảm ơn

Có độ trễ về thời gian giữa những khám phá của giới nghiên cứu và việc chuyển tải dần các kết quả của họ bằng hình thức thẩm thấu tri thức qua các tác phẩm phổ biến có sẵn ngoài hiệu sách. Có vẻ như vài thập niên đã qua đi mà không có thông tin và quan điểm nào mới được công bố. Do đó, ý định sắp tới của tôi là tích hợp những kết quả học thuật gần đây vào bức tranh rộng lớn hơn đối với Phật giáo Ấn Độ, từ đó chỉnh sửa một số “sự thật” chưa chính xác (cho dù ở phương diện học thuật hay ở phương diện truyền thống). Ở khía cạnh này, đây cũng là một nỗ lực liên kết những tín đồ tu tập thực tiễn của Phật giáo với thế giới học thuật hiện đại. Như vậy, đây chỉ là một đóng góp nhỏ cho quá trình hội nhập đã được thực hiện trong một thời gian nhưng vẫn còn một chặng đường dài phía trước. Tất nhiên, quy mô nhỏ của công trình này chỉ thảo luận về những nghiên cứu như vậy và không thể tiến xa hơn. Nội dung chính của tác phẩm này chủ yếu dựa vào những nghiên cứu của các học giả khác và tôi không tuyên bố rằng mình có phát hiện nào mới mẻ, kể cả với những quan sát của riêng tôi. Tôi hy vọng rằng một vài chú thích trong đó sẽ giúp chứng minh một số nhận định ít được biết rộng rãi, trong khi thư mục tham khảo sẽ hướng dẫn độc giả tìm kiếm những tài liệu có tính chuyên ngành hoặc chi tiết hơn. Những nét cọ khải quát về lịch sử của tôi được vẽ trên một bức tranh do cộng đồng học thuật quốc tế để lại, giúp chúng ta dần dần thấy được những đường nét nếu không luôn thuộc về tâm linh tôn giáo thì cũng là một di sản lịch sử Phật giáo của chúng ta. Tôi hân hạnh chọn ra hai học giả mà công trình nghiên cứu của họ đã giúp ích rất nhiều đối với kiến thức của tôi về lịch sử và giáo lý Phật giáo, và đặc biệt bởi tôi là học trò của cả hai vị này – Tiến sĩ Williams của Đại học Bristol và

Giáo sư R. F. Gombrich của Đại học Oxford. Tuy nhiên, đằng sau tất cả những điều này là tác phẩm và nguồn cảm hứng được truyền từ bậc thầy Phật giáo của tôi là sư Sangharakshita.

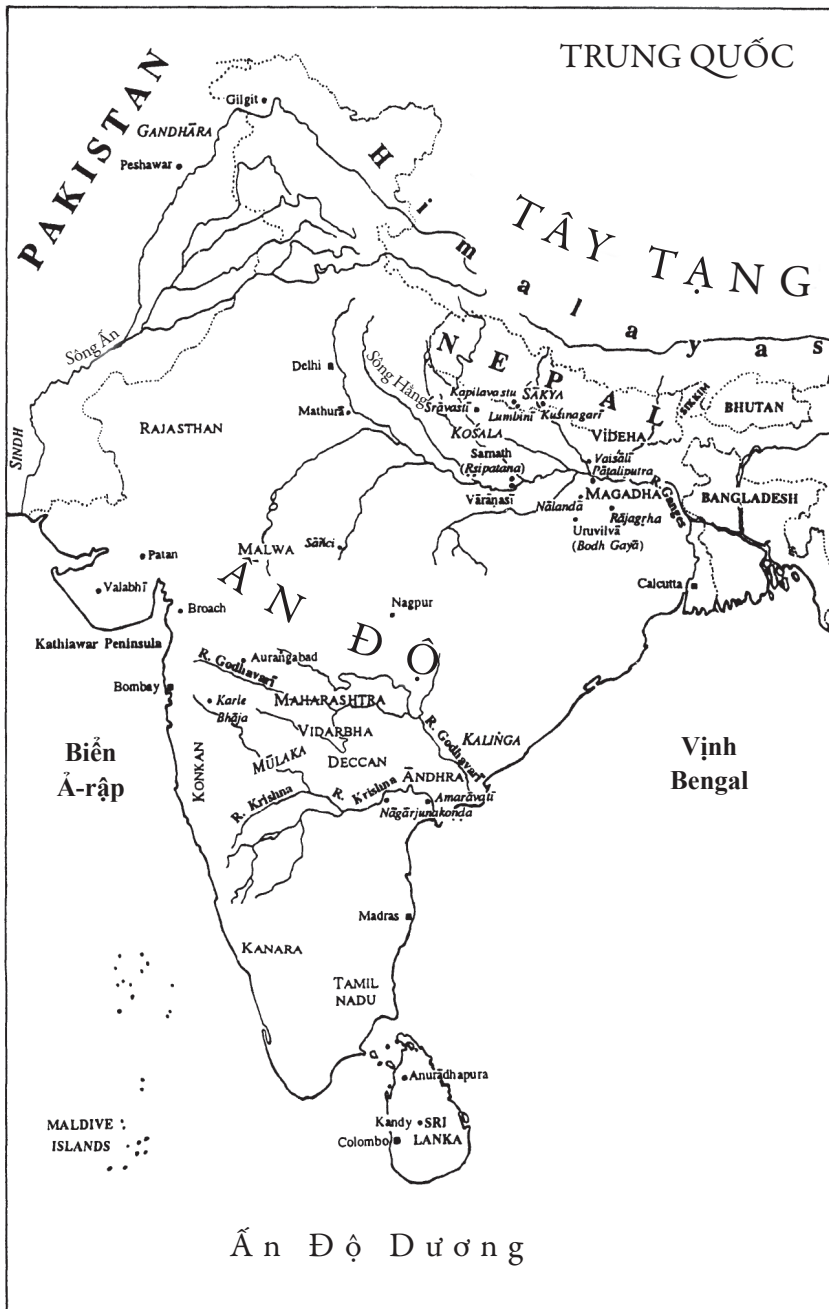
Cuối cùng, tôi cần phải cảm ơn Lokamitra vì đã là chỗ dựa vững chắc (Cận Y Duyên, *upanissaya-paccaya*) cho tác phẩm này và công việc của ông ở Ấn Độ là nguồn cảm hứng để động viên tôi nỗ lực hết mình. Tôi cũng xin cảm ơn Dharmacāris Nāgabodhi, Tejannanda, Dharmapriya và Elizabeth English, đã cẩn thận đọc bản thảo đầu tiên của tác phẩm này và đưa ra nhiều nhận xét cũng như khích lệ vô cùng hữu ích. Tôi muốn cảm ơn Kate Crosby của St. Peter College, Oxford, đã đọc kỹ lưỡng tác phẩm này và đưa ra những gợi ý giúp tôi làm rõ và thêm vào trong mô tả của mình để cống hiến một sản phẩm hoàn thiện. Tôi cũng chân thành cảm ơn mẹ tôi, bà Gwen, người đã hỗ trợ cho công trình của tôi và tài trợ kinh phí để hoàn thành công trình; chị gái tôi, Jennifer, người cho phép tôi ở nhà của mình để viết bản thảo đầu tiên vào năm 1990; và Đại học Wolfson, Oxford, vì tôi đã sửa lại bản thảo tại thư viện của nhà trường. Cuối cùng nhưng không thể thiếu, tôi xin gửi lời cảm ơn đến Dharmacāri Śāntavīra của Nhà xuất bản Windhorse, người đã hiệu đính văn bản, kiên nhẫn hợp tác để chỉnh sửa liên tục và thể hiện một phẩm chất cao quý như ý nghĩa trong tên gọi của ông.

ANDREW SKILTON
(*Dharmacāri Sthiramati*)
Wolfson College, Oxford
Tháng 10 năm 1994

PHẦN I



Phật Giáo ở Ấn Độ



Bản đồ này đưa ra định hướng địa lý chung. Các quốc gia được thể hiện theo ranh giới địa chính trị hiện đại; các nhà nước và địa điểm cổ đại được in nghiêng.

Bối cảnh Ấn Độ cổ đại: Tiền sử Phật giáo

Bất cứ mô tả nào về lịch sử Phật giáo đều phải bắt đầu bằng câu chuyện về người sáng lập tôn giáo này, Tất-đạt-đa Cồ-đàm (Siddhārtha Gautama), là Đức Phật trong lịch sử. Tuy nhiên, để đánh giá câu chuyện này một cách chính xác, chúng ta cũng cần biết một chút về lịch sử Ấn Độ thời kỳ đầu, về bối cảnh mà trong đó, Tất-đạt-đa Cồ-đàm bắt đầu hành trình tìm kiếm sự giác ngộ của mình. Lịch sử Ấn Độ là một câu chuyện rất dài, có từ một thiên niên kỷ trước khi Tất-đạt-đa Cồ-đàm giảng trần; và đối với mục đích của chúng ta, tốt nhất nên khởi đầu với những di chỉ quan trọng đầu tiên của nền văn minh hiện còn tồn tại trước sự hủy hoại của thời gian.

Cũng như các câu chuyện lịch sử khác, lịch sử Ấn Độ thời kỳ đầu bị chi phối bởi một số đặc điểm địa lý nhất định. Ở phía bắc của lục địa này là rặng núi Himalaya, sừng sững như một rào cản địa chất khổng lồ với các nền văn hóa phía bắc và phía đông. Lối duy nhất để vượt qua rào cản này được tìm thấy ở rặng núi xuyên qua Afghanistan, phía tây-bắc; ngoài ra còn có hai lưu vực của hai con sông lớn, đó là sông Ấn (Indus) phía tây-bắc và sông Hằng (Ganges) phía đông-bắc của lục địa này, mỗi lưu vực tạo thành một môi trường màu mỡ và an toàn để có thể hỗ trợ cho một nền văn minh phức tạp.

NỀN VĂN MINH LƯU VỰC SÔNG ẤN

Lưu vực sông đầu tiên đóng vai trò quan trọng trong câu chuyện lịch sử này là lưu vực sông Ấn. Ở đây, khoảng thiên niên kỷ thứ ba trước Tây

lịch (TTL), trên cơ sở văn hóa đồ đá mới của bản địa, đã tạo dựng nên một nền văn minh đô thị, được gọi là “Nền văn minh lưu vực sông Ấn”, dựa vào sự phồn thịnh của nông nghiệp, thương mại nước ngoài và đánh bắt cá. Hai đô thị định cư lớn nhất là Mohenjo Daro và Harappa, và vì thế, khu vực này còn được gọi là “Nền văn minh Harappa”.

Xã hội này xem ra có tính tổ chức cao, tập quyền và rất bảo thủ, cho thấy ít bị thay đổi qua nhiều thế kỷ. Những nỗ lực nhằm tái cấu trúc phong tục và niềm tin của nó phần lớn mang tính suy đoán, mặc dù có liên quan đến một dạng thức nghi lễ tẩy tịnh phức tạp, hàm ẩn một mối quan tâm đối với việc giữ gìn sự thanh tịnh ban đầu. Những hiện vật mang hàm ý nhất được phát hiện là vô số con dấu được sử dụng trong hoạt động buôn bán rộng rãi và đặc biệt phổ biến ở các vùng ven biển. Các con dấu này thể hiện một dạng thức chữ tượng hình (nhưng chưa thể giải mã), cùng với các bức vẽ nhỏ bé nhưng đầy ấn tượng, một số rõ ràng thể hiện tính chất nghi lễ. Một con dấu nổi tiếng cho thấy một hình ảnh người đeo mặt nạ trong tư thế ngồi thiền, được một số người cho là đang thực hành một hình thức nguyên thủy của *yoga* hoặc thiền.

Sự suy tàn của nền văn minh này diễn ra chậm rãi, bắt đầu vào khoảng năm 1200 TTL, có thể là do những thay đổi về môi trường, có khả năng nhất là do sự đổi hướng dòng chảy của sông Ấn, mặc dù cũng có dấu hiệu của chiến tranh. Tuy nhiên, bằng chứng sau cùng khó có thể liên quan đến sự xuất hiện ngẫu nhiên của những bộ lạc xâm chiếm từ phía tây-bắc. Rất có thể những người mới đến này đã bắt gặp một nền văn hóa đang trong cơn hấp hối.

NỀN VĂN HÓA VỆ-ĐÀ

Bản chất chính xác của cuộc xâm lược này vẫn còn nhiều tranh cãi và có nhiều tác giả gần đây đã cho rằng nó diễn ra nhờ thẩm thấu văn hóa chứ không phải xâm lược quân sự.² Tuy nhiên, bức tranh nổi bật nhất về những người mới đến này là các làn sóng di cư liên tiếp của các bộ lạc du mục, đẩy họ ra khỏi vùng đất quê hương của mình vốn trải dài